

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 176/2024/TLST -DS ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 2 Tòa nhà S - Số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H - Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Tiến B, ông Đinh Hoàng L, ông Phạm Văn D - Cán bộ. Địa chỉ: Tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Bị đơn: Bà Trương Tuyết M - sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm C, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền thanh toán: Bà Trương Tuyết M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT số tiền tính đến hết ngày 18/02/2025 là 764.965.941 đồng (Trong đó: Tiền nợ gốc là 659.500.000 đồng, lãi trong hạn 7.264.836 đồng, lãi quá hạn 98.201.105 đồng)

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 19/02/2025 bà Trương Tuyết M còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp

đồng tín dụng số 2028769.22 ngày 15/4/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Trương Tuyết M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP QT được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 408, tờ bản đồ số 30, tại địa chỉ: Xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 394849 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 04/10/2019 cho bà Trương Tuyết M. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3041906.19 ngày 11/12/2019 ký giữa ngân hàng VIB và bà M được công chứng tại Văn phòng công chứng phía Nam thành phố ngày 11/12/2019, sửa đổi bổ sung lần 1 số 480964222 ngày 15/4/2022. Đất và tài sản trên đất được thực hiện trong khuôn viên thửa đất số 408, tờ bản đồ số 30 theo kết quả đo vẽ của Công ty cổ phần đo đạc và bản đồ Thái An đo vẽ ngày 07/11/2024 (theo các điểm 22, 23, 2, 8, 20, 21, 5, 4, 3, 22). (Có bản trích đo hiện trạng kèm theo).

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP QT, thì bà Trương Tuyết M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho bà Trương Tuyết M.

2.4. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng). Bà Trương Tuyết M tự nguyện chịu toàn bộ. Bà M có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà ngân hàng đã tạm ứng là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

2.5. Về án phí: Bà Trương Tuyết M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.299.318 đồng (Mười bảy triệu hai trăm chín mươi chín nghìn ba trăm mười tám đồng). Ngân hàng TMCP QT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng TMCP QT số tiền 17.681.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng), số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003353 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2.6. Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Đường sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh